

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Thành Chánh

2/ Ông Đinh Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28-02-2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 28/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/SSST-QĐ ngày 28/6/2021; Thông báo về việc tạm dừng mở phiên tòa số: 05/2021/TB-TA ngày 13/7/2021 và Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số: 30/2021/TB-TA ngày 25/10/2021; Thông báo về việc tạm hoãn mở phiên tòa số: 32/2021/TB-TA ngày 03/11/2021; Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số 34/2021/TB-TA ngày 08/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2021/HSST-QĐ ngày 31/12/2021; Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa sơ thẩm số 03/2022/TB-TA ngày 18/01/2022 đối với bị cáo:

TRẦN THIÊN T, sinh năm 1994, tại Đồng Nai; nơi cư trú: 366/3A ấp M, xã T 1, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Th, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1970; có vợ là Vũ Khánh L, sinh năm 1996 có 02 con chung, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có bốn anh em; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020 trong vụ án khác. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị D, sinh năm 1976. Địa chỉ: tổ 16, ấp Tr, xã Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt không lý do.

2. Lê Anh D, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu phố T, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt không lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Hoàng A, sinh năm 1991. Địa chỉ: xã N, huyện Q, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt không lý do.

2. Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1962; nơi cư trú: khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, trong thời gian từ 30/9/2020 đến ngày 23/10/2020, Trần Thiện Tâm thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Long Khánh, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/9/2020, T gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1976, là chủ tiệm cầm đồ “Thùy Dung” tại tổ 16, ấp Tr, xã Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai để hỏi mua xe mô tô cũ đã qua sử dụng. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 61B1-057.57 đến tiệm cầm đồ “Thùy Dung”, để xe bên ngoài và đi vào gặp chị Dung hỏi mua xe. Chị Dung giới thiệu cho T rất nhiều loại xe, tất cả các xe đều cắm sẵn chìa khóa trên xe và được khóa bánh bằng sợi dây xích. Sau khi xem một lúc, T chọn được 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh - đen, biển số: 60B2-716.37 do ông Ngô Xuân Thanh, sinh năm 1962, ngụ tại khu phố Trung T, phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu (chiếc xe này con trai ông Thanh cầm tại tiệm chị Dung với giá 18.000.000 đồng, hiện đã quá thời hạn cầm cố nên chị Dung thanh lý). T hỏi chị Dung: “có bán không”, chị Dung nói: “chưa bán vì xe đang bị vỡ đèn, để sửa lại”. T yêu cầu chị Dung cho nổ máy thử xe và mở khóa bánh xe, chị Dung đồng ý. Lúc này có khách vào tiệm, lợi dụng lúc chị Dung đang nói chuyện với khách, quay lưng về phía T, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. T nổ máy xe bỏ chạy và điều khiển xe về nhà tại xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai sử dụng. Đến ngày 24/12/2020, T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất để đầu thú về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện Thống Nhất và giao nộp chiếc xe hiệu Honda Vario trên cho Công an huyện Thống Nhất.

Vụ thứ hai: Ngày 23/10/2020, T đi lên nhà bạn tại Định Quán để chơi, trên

đường về T thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, màu đỏ - xám, biển số: 86B1-357.53 để bên đường, trên xe có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên T lấy xe đó chạy về nhà. Do chiếc xe này không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên ngày 24/10/2020, T nảy sinh ý định đem chiếc xe đến tiệm sửa xe “Kiệt” của anh Lê Anh D, sinh năm 1989, ngụ tại khu phố T, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai để lừa anh Duy lấy xe khác về sử dụng. T chạy xe vào tiệm và hỏi anh Duy “có xe nào bán không”, anh Duy giới thiệu 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda - Winner, màu đỏ - đen, biển số: 60B8-839.42 do anh Nguyễn Đức Duy, sinh năm 1974, ngụ tại ấp An Bình, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu cho T xem. T nổ máy xe và nói anh Duy cho chạy thử xe, anh Duy đồng ý. T chạy xe ra đường Lê A, chạy về hướng Bình Lộc và sau đó chạy về nhà cất xe tại xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 01 tuần sau, T đem chiếc xe đó đến tiệm sửa xe “Hoàng Anh” của anh Lê Hoàng A, sinh năm 1991, ngụ tại xã N, huyện Q, tỉnh Đồng Nai bán với giá 19.000.000 đồng. Số tiền này T tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe mô tô hiệu SYM, biển số 86B1-357.53 T để lại ở tiệm anh Lê Anh D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/HĐĐGTTTHS ngày 05/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: Một xe gắn máy hiệu Winner, màu đỏ - đen, biển số 60B6-839.42, xe đã qua sử dụng, chưa thu hồi được tang vật (Thời điểm ngày 24/10/2020) có giá trị 12.031.500 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/HĐĐGTTTHS ngày 14/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: Một xe gắn máy hiệu Varior, màu xanh - đen, biển số 60B2-71637, số khung MH1JM55118LK542298, số máy JM51E1541899, xe đã qua sử dụng (Thời điểm ngày 30/9/2020) có giá trị 34.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda - Vario màu xanh - đen, biển số 60B2-716.37, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị D.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ - đen, biển số 60B8-839.42 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do ông Nguyễn Đức Duy, sinh năm 1974, ngụ tại số 43 An Bình, Trung Hòa, Trảng Bom, Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Xe này anh Lê Anh D mua lại từ ông Nguyễn Đức Duy nhưng chưa sang tên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại cho anh Lê Anh D.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha - Exciter, màu đỏ - đen, biển số 61E1-057.57 là chiếc xe bị cáo T để lại ở tiệm cầm đồ “Thùy Dung”, quá trình điều tra xác định được xe này có biển số là 60B2-493.49 do bà Nguyễn Thị Tư, sinh năm 1953, ngụ tại khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu (chiếc xe này anh T khai mua của 01 người tên Lâm

ở Bàu Cá, Trảng Bom vào tháng 7/2020 với giá 14.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ mua bán), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh xử lý sau.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, màu đỏ - xám, biển số 86B1-357.53 là tang vật do T trộm cắp tại huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã có văn bản yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán phối hợp xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TPLK ngày 23/4/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 (hai) tội từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với Bản án số 75/2021 ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Hoàng A số tiền 19.000.000đ (mười chín triệu đồng).

Ngoài ra, Đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Quá trình điều tra Trần Thiện T khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30/9/2020, bị cáo đến tiệm cầm đồ Thùy Dung giả vờ hỏi mua xe, sau đó lợi dụng lúc chủ tiệm cầm đồ không để ý, T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh - đen, biển số: 60B2-716.37. Đến ngày 23/10/2020, bị cáo tiếp tục đi đến tiệm sửa xe “Kiệt” do anh Lê Duy Anh làm chủ giả vờ hỏi mua 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda - Winner, màu đỏ - đen, biển số: 60B8-839.42, khi anh Lê Duy Anh giao chìa khóa cho bị cáo chạy thử, bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe trên, sau đó đưa đến tiệm sửa xe “Hoàng Anh” tại huyện Định Quán bán với giá 19.000.000đ, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, hành vi của Trần Thiện T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 43/CT-VKS-TN ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Trần Thiện T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng, bị cáo là người có học thức, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

[4.1] *Về nhân thân của bị cáo*: Ngày 26/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4.2] *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đây là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ gì, không có nghề nghiệp, không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án*:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda - Vario màu xanh - đen, biển số 60B2-716.37, đây là xe do chị Dung nhận cầm cố, đã hết thời hạn cầm cố nhưng người cầm cố không đến chuộc lại nên thuộc quyền sở hữu của chị Dung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại cho là chị Nguyễn Thị D là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ - đen, biển số 60B8-839.42 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do ông Nguyễn Đức Duy, sinh năm 1974, ngụ tại số 43 An Bình, Trung Hòa, Trảng Bom, Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Xe này anh Lê Anh D mua lại từ ông Nguyễn Đức Duy nhưng chưa sang tên, ông Nguyễn Đức Duy cũng xác nhận việc mua bán là đúng sự thật nên xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê Duy Anh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại cho anh Lê Anh D là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha - Exciter, màu đỏ - đen, biển số 61E1-057.57 là chiếc xe bị cáo T để lại ở tiệm cầm đồ “Thùy Dung”, quá trình điều tra xác định được xe này có biển số là 60B2-493.49 do bà Nguyễn Thị Tư, sinh năm 1953, ngụ tại khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu (chiếc xe này T khai mua của 01 người tên Lâm ở Bàu Cá, Trảng Bom vào tháng 7/2020 với giá 14.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ mua bán), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, màu đỏ - xám, biển số 86B1-357.53 là tang vật do T trộm cắp tại huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã có văn bản yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán phối hợp xử lý.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Lê Hoàng A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại là 19.000.000đ (mười chín triệu đồng). Xét, bị cáo là người trực tiếp gây ra thiệt hại về tài sản cho Anh Lê Hoàng A nên cần buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị hại chị Nguyễn Thị D và anh Lê Duy Anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thiện T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thiện T 01 (một) năm 10 (mười tháng) tù về tội trộm cắp tài sản và 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp với bản án số 75/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, Đồng Nai xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Buộc bị cáo Trần Thiện T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Thiện T phải bồi thường cho anh Lê Hoàng A số tiền 19.000.000đ (mười chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thiện T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 950.000đ (chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào